

Số: 1551./TB-ĐHHHVN

Hải Phòng, ngày 12 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO
Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2021

Kính gửi :

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM THÔNG BÁO
Kế hoạch tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2021

I. THỜI GIAN THI TUYỂN

Trường Đại học Hàng hải Việt Nam tổ chức tuyển sinh đợt 1 năm 2021 vào tháng 10/2020 phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC MÔN THI TUYỂN

Người dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ dự thi 03 môn:

- Môn 1: Toán** hoặc **Toán rời rạc**;
- Môn 2: Cơ sở chuyên ngành**;
- Môn 3: Ngoại ngữ**.

TT	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Môn thi		Dự kiến chỉ tiêu
		Môn 1	Môn 2	
1	Ngành Kỹ thuật môi trường, Mã số 8520320			
1.1	- Kỹ thuật môi trường	Toán	Cơ sở kỹ thuật môi trường	10
2	Ngành Kỹ thuật xây dựng, Mã số 8580201			
2.1	- Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	Toán	Sức bền vật liệu	10
2.2	- Quản lý dự án đầu tư và xây dựng	Toán	Khoa học quản lý xây dựng	25
3	Ngành Kỹ thuật cơ khí động lực, Mã số 8520116			

3.1	- Quản lý kỹ thuật	Toán	Kỹ thuật nhiệt	10
3.2	- Quản lý thiết bị năng lượng	Toán	Kỹ thuật nhiệt	10
3.3	- Kỹ thuật tàu thủy	Toán	Sức bền vật liệu	10
4	Ngành Tổ chức và Quản lý vận tải, Mã số 8840103			
4.1	- Quản lý vận tải và Logistics	Toán	Kinh tế học	30
5	Ngành Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa, Mã số 8520216			
5.1	- Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa	Toán	Lý thuyết mạch	10
6	Ngành Kỹ thuật điện tử, Mã số 8520203			
6.1	- Kỹ thuật điện tử - viễn thông	Toán	Lý thuyết mạch	10
7	Ngành Kỹ thuật xây dựng công trình thủy, Mã số 8580202			
7.1	- Kỹ thuật xây dựng công trình thủy	Toán	Sức bền vật liệu	10
8	Ngành Khoa học Hàng hải, Mã số 8840106			
8.1	- Quản lý hàng hải	Toán	Pháp luật hàng hải	25
8.2	- Bảo đảm an toàn hàng hải	Toán	Sức bền vật liệu	10
9	Ngành Công nghệ thông tin, Mã số 8480201			
9.1	- Công nghệ thông tin	Toán rồi rác	Tin học cơ sở	10
10	Ngành Quản lý kinh tế, Mã số 8310110			
10.1	- Quản lý kinh tế	Toán	Kinh tế học	90
10.2	- Quản lý tài chính	Toán	Kinh tế học	30
Tổng cộng:				300

- Môn ngoại ngữ: Tiếng Anh tương đương bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trừ phần nghe, nói.

Người đăng ký dự thi được miễn thi môn Tiếng Anh trong các trường hợp sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng ngôn ngữ Tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Anh;

d) Có chứng chỉ quốc tế tương đương trình độ tiếng Anh từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam trong thời hạn hai năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi.

III. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Về văn bằng

Thí sinh đăng ký dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ phải đáp ứng một trong các yêu cầu về văn bằng sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành đúng hoặc phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi tuyển;
- Có bằng tốt nghiệp đại học phi chính quy ngành đúng, ngành phù hợp hoặc có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi, đã học bổ sung kiến thức để có trình độ tương đương với chương trình đào tạo đại học của ngành đúng chính quy;
- Người tốt nghiệp đại học ngành khác được đăng ký dự thi vào ngành Quản lý kinh tế sau khi đã học bổ sung kiến thức.

(*Quy định chi tiết về Danh mục các ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần và ngành khác với các chuyên ngành thông báo tuyển sinh ở trên và các học phần bổ sung kiến thức được niêm yết tại Viện Đào tạo sau đại học và trên Website <http://www.vimaru.edu.vn>.*)

2. Về thâm niên công tác chuyên môn

Người đăng ký dự thi vào ngành, chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản trị, quản lý có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành khác yêu cầu có thâm niên công tác chuyên môn ít nhất là hai năm. Các trường hợp còn lại không yêu cầu thâm niên công tác chuyên môn kể từ sau khi tốt nghiệp đại học.

3. Có đủ sức khỏe để học tập

4. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định

IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

- Hình thức đào tạo tập trung: 18 tháng.

- Hình thức đào tạo không tập trung: 24 tháng.

V. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

1. Đối tượng ưu tiên

- a. Thương binh, bệnh binh, người có thẻ chứng nhận được hưởng chính sách như thương binh;

- b. Con liệt sĩ;
- c. Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, người có công với cách mạng;
- d. Người dân tộc thiểu số ở những vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn;
- e. Con nạn nhân chất độc da cam;
- f. Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi) tại các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn ở các địa phương thuộc miền núi, vùng cao, vùng sâu, hải đảo theo quy định của Chính phủ. Các đối tượng ưu tiên này phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc biệt phái công tác của cấp có thẩm quyền.

2. Chính sách ưu tiên

- a. Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn thi có số điểm thấp hơn trong 2 môn thi khác;
- b. Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng.

VI. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

Hồ sơ đăng ký dự thi tuyển gồm có:

- Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu quy định);
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận trong thời hạn 6 tháng của cơ quan quản lý nhân sự hoặc của xã/phường/thị trấn nơi cư trú có dán ảnh của người đăng ký dự thi và đóng dấu giáp lai;
- Quyết định hoặc công văn cử đi dự thi của cơ quan quản lý nhân sự (nếu có);
- Bản sao có công chứng văn bằng, bảng điểm tốt nghiệp đại học;
- Giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có);
- Giấy khám sức khoẻ của bệnh viện đa khoa (không quá 06 tháng);
- 03 (ba) ảnh chân dung mới chụp cỡ 3x4 (có ghi rõ họ và tên và ngày tháng năm sinh ở mặt sau).

Download mẫu hồ sơ theo đường dẫn <http://sdh.vimaru.edu.vn/van-ban/ho-so-tuyen-sinh-dao-tao-trinh-do-thac-si>

VII. KINH PHÍ ĐÀO TẠO VÀ HỌC PHÍ

Tất cả các học viên cao học đều phải nộp học phí, kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

VIII. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

- Phát hành hồ sơ: Từ 12/11/2020 tại Viện Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

- Tiếp nhận hồ sơ:

+ Từ: 14/11/2020;

+ Đến: 26/02/2021 đối với các ứng viên phải bổ sung kiến thức;

04/4/2021 đối với các ứng viên không phải bổ sung kiến thức.

- Thời gian tổ chức học bổ sung kiến thức: Dự kiến từ 27/02/2021;

- Thời gian tổ chức ôn thi các môn: Dự kiến từ 20/3/2021;

- Ngày thi dự kiến: 24, 25/4/2021, cụ thể sẽ được thông báo trên website của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam <http://www.vimaru.edu.vn>, website Viện Đào tạo sau đại học: <http://www.sdh.vimaru.edu.vn> hoặc tại bảng tin của Viện Đào tạo sau đại học;

- Công bố kết quả tuyển sinh: Dự kiến từ 03 - 09/5/2021;

- Nhập học và khai giảng: Dự kiến từ 24/5 - 06/6/2021.

IX. LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ DỰ THI

Lệ phí đăng ký dự thi theo Quy định về mức thu lệ phí tuyển sinh của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

X. LIÊN HỆ ĐĂNG KÝ DỰ THI

Đăng ký dự thi tại: Văn phòng Viện Đào tạo sau đại học, phòng 203, nhà A6, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, số 484 - Lạch Tray - Lê Chân - Hải Phòng. Thí sinh có thể liên hệ tư vấn theo số điện thoại: 02253735879 hoặc địa chỉ E-mail: sdh@vimaru.edu.vn.

Kính đề nghị các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, ban/ngành, tổ chức xã hội và các cá nhân có nhu cầu đào tạo trình độ thạc sĩ phù hợp với thông báo trên xin liên hệ với Trường Đại học Hàng hải Việt Nam để biết rõ thêm thông tin./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Bộ GTVT (để báo cáo);
- Lưu: VT, Viện ĐTSĐH.



PGS. TS. Phạm Xuân Dương